

VT, ngày 23 tháng 6 năm 2020

Số: 186/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 250/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Lương Thị Vân A, sinh năm: 1984;

**Bị đơn:** Anh Lưu Viết H, sinh năm: 1982;

Đều có địa chỉ: Đội 1, xã TV, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Lương Thị Vân A, sinh năm: 1984;

Và anh Lưu Viết H, sinh năm: 1982.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về con chung:** Chị Lương Thị Vân A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là: Lưu Viết Hải Đ, sinh ngày: 16/8/2014 đến khi thành niên. Anh Lưu Viết H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị A do chị A không yêu cầu.

Anh Lưu Viết H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp:** Chị Lương Thị Vân A và anh Lưu Viết H không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết.

**Về án phí:** Chị Lương Thị Vân A tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một

trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Xác nhận chị A đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001087 ngày 09/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị Lương Thị Vân A 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT;
- UBND xã X,  
huyện Y, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Nguyễn Thị Hoa**